

Ngày soạn 05.03.2023

Tuần 27

Tiết 19

ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ II

MÔN: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG 7

I. MA TRẬN, ĐẶC TẢ VÀ ĐỀ KIỂM TRA

(Thời gian làm bài 45 phút)

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tổng
				TN	TL	TN	TL	Thấp	cao	
1	VĂN HÓA LỊCH SỬ	-Đắk Lắk thế kỷ X đến thế kỷ XV -Tháp Yang Prong -Lời nói vắn	Nhận biết - Nêu được các hoạt động kinh tế và đời sống tinh thần của dân tộc ở Đắk Lắk thế kỷ X đến thế kỷ XV. - Biết được những đặc điểm cơ bản của lời nói vắn. Thông hiểu - Trình bày được kiến thức về thành phần dân tộc	8TN			1TL			9 câu 5.0đ 50%

			<p>và cấu trúc gia đình truyền thống ở Đắk Lắk trong giai đoạn từ thế kỷ X đến thế kỷ XV</p> <p>- Hiểu được ý nghĩa, giá trị của lời nói vắn trong sinh hoạt cộng đồng của các dân tộc tỉnh Đắk Lắk.</p> <p>Vận dụng Nêu được các giá thuyết tháp Yang Prong được xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.</p> <p>Trân trọng giá trị của di tích văn hóa.</p> <p>Vận dụng cao: Sưu tầm được lời nói vắn của một số dân tộc tỉnh ở Đắk Lắk.</p>							
2	ĐỊA LÍ, KINH TẾ, HƯỚNG NGHIỆP	<p>-Văn hóa ẩm thực của tỉnh Đắk Lắk</p> <p>-Dân số tỉnh - Đắk Lắk.</p> <p>Cộng đồng các dân tộc ở tỉnh Đắk Lắk.</p>	<p>Nhận biết:</p> <p>- Nêu được khái quát văn hóa ẩm thực của một số dân tộc ở tỉnh Đắk Lắk.</p> <p>- Trình bày được các đặc điểm cơ bản về dân số tỉnh Đắk Lắk.</p> <p>Kể tên được các thành</p>	4TN	1TL					<p>9 câu 7,75d 77,5%</p>

			<p>phần dân tộc ở Đắk Lắk.</p> <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được ý nghĩa của ẩm thực trong đời sống. - Trình bày được những thuận lợi và hạn chế của dân số đối với sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk. <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức giữ gìn, bảo tồn các giá trị văn hóa ẩm thực và quản bá văn hóa ẩm thực trong phát triển du lịch. - Sử dụng lược đồ, số liệu thống kê, biểu đồ để nhận xét, phân tích về đặc điểm dân số tỉnh Đắk Lắk.. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất được một số biện pháp giải quyết về vấn đề dân số tỉnh Đắk Lắk. - Tác động của các đô thị tới sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk. 					1TL		1TL
--	--	--	---	--	--	--	--	-----	--	-----

3	Tổng	Câu	12TN	1TL		1TL	1/2TL	1/2TL	15
		Điểm	3.0đ	1.0đ		3.0đ	2.0đ	1.0đ	10
		Tỉ lệ %	30%	10%		30%	20%	10%	100

II. BIÊN SOẠN ĐỀ KIỂM TRA

A. Phần trắc nghiệm (3.0 điểm)

Chọn đáp án đúng nhất, mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu 1: Lời nói vắn của người Êđê và của người Mnông là một thể loại ... phổ biến trong văn chương truyền miệng và luật tục của người Êđê, Mnông.

- A. văn học dân gian B. văn học dân tộc
C. văn hóa dân gian D. văn hóa dân tộc

Câu 2: Những câu chữ trong lời nói vẫn được kết nối với nhau một cách hợp lý bằng?

- A. Âm điệu B. Các vần C. Vần điệu D. Điệu hát dân tộc

Câu 3: Đặc điểm về ngôn ngữ của lời nói vẫn là gì?

- A. Ngôn ngữ của lời nói vẫn giàu hình ảnh, sử dụng nhiều cách so sánh, ví von, vừa cô đọng, sâu sắc, vừa giản dị, dễ nhớ, dễ lưu truyền.
- B. Ngôn ngữ của lời nói vẫn giàu hình ảnh, sử dụng nhiều cách so sánh, ví von, nhưng không cô đọng, sâu sắc, khó nhớ, khó lưu truyền.
- C. Ngôn ngữ của lời nói vẫn giàu hình ảnh, ít sử dụng nhiều cách so sánh, ví von; vừa cô đọng, sâu sắc, dễ nhớ, dễ lưu truyền.
- D. Ngôn ngữ của lời nói vẫn rất ít hình ảnh, không sử dụng nhiều cách so sánh, ví von, nhưng vừa cô đọng, sâu sắc, vừa giản dị, dễ nhớ, dễ lưu truyền.

Câu 4: Lời nói vắn “*Chim Rling đẻ trứng thì hạn. Chim Rlang đẻ trứng thì trời âm u. Gà rừng đẻ trứng thì rẫy đốt không cháy.*” thể hiện kinh nghiệm nào?

- A. Khuyên răn, giáo dục
B. Kinh nghiệm về thời tiết và lao động sản xuất
C. Sinh hoạt cộng đồng
D. Phong tục, tập quán

Câu 5: Đáp án nào sau đây có ý nghĩa tương đương với lời nói vắn sau:

“ Một thân cây không dựng nên mái nhà,

Một bó tranh không dựng nên cái chòi,

Một trai một gái không làm nên một buôn làng hùng mạnh."

- A. Chị ngã em nâng.
B. Nhiều điều phủ lấy giá gương
Người trong một nước phải thương nhau cùng.

C. Trồng cây gây rừng.

D. Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

Câu 6: Chọn từ thích hợp để điền vào hai chỗ trống trong câu sau: “Nhạc cụ truyền thống của người Êđê, Mnông gắn bó với cuộc sống ... và sinh hoạt ... tinh thần cộng đồng.”

A. lao động – văn học

B. tinh thần – văn hóa

C. lao động – văn hóa

D. tinh thần – đời sống

Câu 7. Lời nói vẫn sau của người Mnông chứa đựng kinh nghiệm gì?

“ Chọn đất khuất để trồng dưa/ Chọn đất bằng để trồng bắp/ Chọn đất bờ suối để trỉa nếp”

A. Kinh nghiệm về phong tục

B. Kinh nghiệm về ứng xử

C. Kinh nghiệm về lao động sản xuất

D. Kinh nghiệm về đời sống tình cảm

Câu 8. Lời nói vẫn của người Ê đê, Mnông gần gũi với loại hình văn học của người Kinh là?

A. Truyện đồng thoại

B. Truyện thơ Nôm

C. Thơ lục bát

D. Tục ngữ, ca dao.

Câu 9: Thành phần dân tộc tỉnh Đắk Lắk có bao nhiêu dân tộc (thống kê 2019) ?

A. 49.

B. 54.

C. 55.

D. 250.

Câu 10: Dân tộc chiếm số lượng nhiều nhất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk là

A. dân tộc Ê đê.

B. dân tộc Mnông.

C. dân tộc Kinh.

D. dân tộc Jrai.

Câu 11. Lễ hội cồng chiêng là nét văn hóa của dân tộc nào sau đây ?

A. Thái.

B. Ê đê.

C. Mường.

D. Kinh.

Câu 12. Dân tộc nào sau đây không phải là dân tộc bản địa ở Đắk Lắk ?

A. Ê đê.

B. M’nông.

C. Nùng.

D. Jrai.

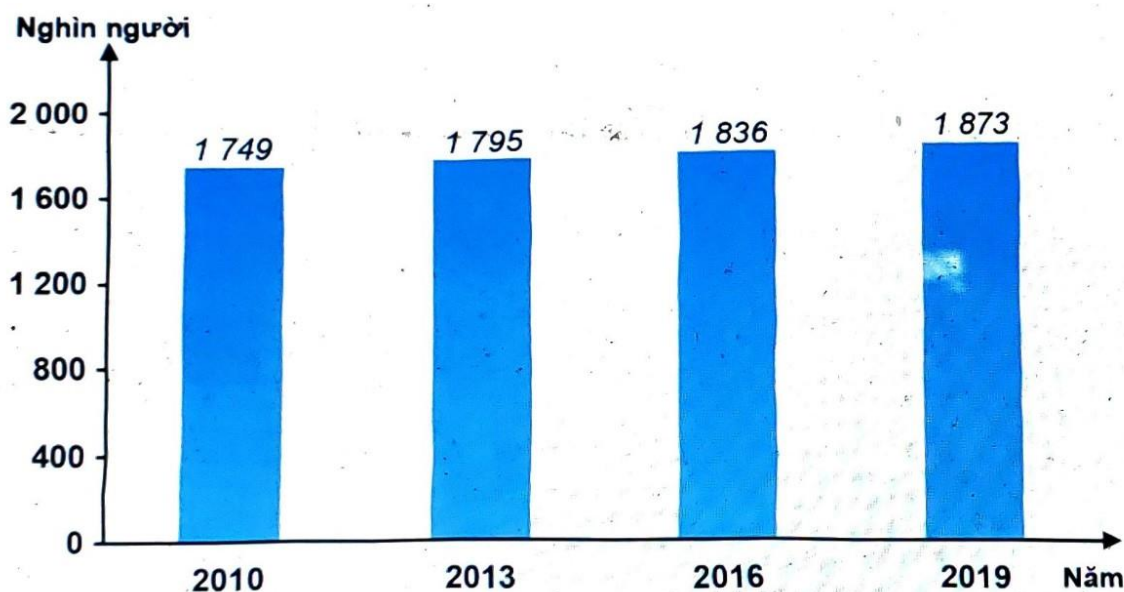
B. Phần tự luận (7.0 điểm)

Câu 1 (1.0điểm): Em hãy kể tên 10 dân tộc có dân số đông nhất ở tỉnh Đắk Lắk.

Câu 2(3.0đ):Cấu trúc gia đình truyền thống ở Đak Lak(Thế kỉ X-XV) có 2 loại hình là :Thiết chế mẫu hệ và thiết chế song hệ. Em hiểu như thế nào là Thiết chế mẫu hệ và thiết chế song hệ.

Câu 3(3.0 điểm):

- a. Quan sát biểu đồ dân số tỉnh Đắk Lắk, em hãy nhận xét về dân số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2010-2019.



Hình 6.1. Biểu đồ dân số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2010 - 2019

- b. Em hãy nêu ví dụ để minh họa tác động của các đô thị đến sự phát triển kinh tế - xã hội ở Đắk Lắk.

III. VIẾT ĐÁP ÁN TỪ ĐỀ KIỂM TRA.

A. Phần trắc nghiệm (3.0điểm)

Mỗi đáp án đúng là 0.25điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	A	B	D	C	C	D	A	C	B	C

B. Phần tự luận(7.0điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1	10 dân tộc có dân số đông nhất là: Kinh, Ê đê, Tày, Thái,	1.0đ

	Mường, Nùng, Mông, Dao, Jrai, Mnông.	
Câu 2	Với thiết chế gia đình mẫu hệ, đứng đầu gia đình là người phụ nữ và họ có vị trí cao trong cộng đồng. Phần lớn tài sản trong gia đình và ngôi nhà của cha mẹ thường được trao quyền quản lí cho người con gái út hoặc người chị cả. Sau lễ cưới, người con rể sẽ về sống ở nhà vợ.	1.5đ
	Với thiết chế gia đình song hệ , đứng đầu trong gia đình là người đàn ông hoặc phụ nữ và họ có vai trò quan trọng trong cộng đồng. Trong hôn nhân người con trai cũng có quyền hỏi vợ và sau lễ cưới, người con dâu sẽ về sống ở nhà chồng hoặc ngược lại.	1.5đ
Câu 3	a. - Dân số tỉnh Đắk Lắk từ năm 2010 đến năm 2019 tăng nhanh.	1.0đ
	- Năm 2010 dân số 1749 nghìn người đến năm 2019 tăng lên 1873 nghìn người, tăng 124 nghìn người.	1.0đ
	b. , Học sinh tự nêu ví dụ	1.0đ

Giáo viên



Tô Thị Linh

**DUYỆT
TỔ CHUYÊN MÔN**



Người duyệt: **Nguyễn Thị Quỳnh Thơ**
 Chức vụ: Tổ trưởng chuyên môn
 Đơn vị: THCS Ngô Mỹ
 Thời gian ký: 14/ 3/2023

NHÀ TRƯỞNG